TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 19 - 01 - 2021
"V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Diệu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hồng

2. Bà Nguyễn Thị Ly

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Tường Vi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Ngày 19 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 874/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2020 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 597/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/QĐST-HNGĐ ngày 04/01/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngân G, sinh năm 1990; địa chỉ: số 72 tổ 03 ấp An Biên, xã An Nông, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang (có mặt).

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1990; địa chỉ: ấp Mỹ An, xã Mỹ An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại Tòa án, nguyên đơn ông Nguyễn Ngân G trình bày:

Ông Nguyễn Ngân G và bà Nguyễn Thị Kim T đi đến hôn nhân vào năm 2009, hôn nhân tự tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã An Nông, huyện Tịnh Biên. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, vợ chồng không sống chung từ năm 2012 cho đến nay. Nay ông G nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông yêu cầu được ly hôn với bà Nguyễn Thị Kim T.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thị Tường V, sinh ngày 01/4/2010 và Nguyễn Khánh D, sinh ngày 06/9/2010, khi ly hôn ông G yêu cầu được nuôi con Nguyễn Khánh D và đồng ý giao con Nguyễn Thị Tường V cho bà Nguyễn Thị Kim T được tiếp tục nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là bà Nguyễn Thị Kim T đã được tống đạt hợp lệ văn bản tố tụng của Tòa án như: Thông báo thụ lý vụ án nhưng vẫn không gửi văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án đã triệu tập bà Nguyễn Thị Kim T đến tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải đến lần thứ hai và triệu tập đến tham dự phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, không rõ lí do.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Ngân G vẫn giữ nguyên ý kiến đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ông Nguyễn Ngân G khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Nguyễn Thị Kim T, về con chung ông Giang yêu cầu được nuôi Nguyễn Khánh D, con chung Nguyễn Thị Tường V đồng ý giao cho bà T được tiếp tục nuôi dưỡng, nên quan hệ pháp luật của vụ án là "Tranh chấp ly hôn và nuôi con khi ly hôn" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Nguyễn Thị Kim T với tư cách là bị đơn trong vụ án có nơi cư trú tại ấp Mỹ An, xã Mỹ An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang nên căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng, triệu tập hợp lệ theo quy định của pháp luật, nhưng bà Nguyễn Thị Kim T vắng mặt không lý do. Xét thấy, sự vắng mặt của bà T không làm ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Kim T.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa ông Nguyễn Ngân G và bà Nguyễn Thị Kim T là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Mỹ An nên theo quy định nên được pháp luật công nhận và bảo vệ. Vì mâu thuẫn vợ chồng, ông Giang cho rằng vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, nên cuộc sống chung của vợ chồng không hạnh phúc dẫn đến vợ chồng không còn sống chung từ năm 2012 cho đến nay, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống

chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt. Vì vậy, ông G có yêu cầu được ly hôn bà T là hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên HĐXX chấp nhận.

Về quan hệ con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thị Tường V, sinh ngày 01/4/2010 và Nguyễn Khánh D, sinh ngày 06/9/2010, khi ly hôn ông G yêu cầu được nuôi con Nguyễn Khánh D, và đồng ý giao con Nguyễn Thị Tường V cho bà Nguyễn Thị Kim T được tiếp tục nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Nguyện vọng của 02 con chung phù hợp với ý kiến của ông G nên sự thỏa thuận này phù hợp nên được hội đồng xét xử chấp nhận.

Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: không có, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của ông Nguyễn Ngân G được chấp nhận nên phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 273; khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Ngân G, ông Nguyễn Ngân G được ly hôn với bà Nguyễn Thị Kim T.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 24/2010, ngày 07 tháng 06 năm 2010 do Ủy ban nhân dân xã An Nông, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang cấp cho bà Nguyễn Thị Kim T và ông Nguyễn Ngân G không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thị Tường V, sinh ngày 01/4/2010 và Nguyễn Khánh D, sinh ngày 06/9/2010. Giao cho ông Nguyễn Ngân G được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Nguyễn Duy K, sinh ngày 06/9/2010. Bà Nguyễn Thị Kim T được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thị Tường V, sinh ngày 01/4/2010, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: không có, nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Ông Nguyễn Ngân G phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng được khấu trừ từ số tiền tạm ứng án phí sang theo biên lai thu số 0013808 ngày 03/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thị hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã An Nông;
- Lưu: HSVA.

Trần Ngọc Diệu